TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-VLĐ	*Tiên Du, ngày 15 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
"V/v Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Đỗ Cường Dũng

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Du.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên họp: Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Lao động thụ lý số: 03/2024/TLST-VLĐ, ngày 23/10/2024 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, theo quyết định mở phiên họp số: 03/2025/QĐST-VLĐ, ngày 09/01/2025 gồm những người tham gia tố tụng:

Người yêu cầu: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn PN, xã PT, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (Xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn GT, xã PL, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (Xin vắng mặt).

2. Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam

Địa chỉ: Lô 3, đường TS 6, khu công nghiệp TS, xã H, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại điện theo pháp luật: Ông K, chức vụ: Tổng Giám đốc (Xin vắng mặt);

3. Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Địa chỉ: Thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Thị Hà G - Chức vụ: Giám đốc;

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Công S - Chức vụ: Phó giám đốc (Xin vắng mặt);

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, các lời khai của người yêu cầu là chị Đỗ Thị H trình bày:

Chị và chị Đỗ Thị T, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn GT, xã PL, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh là chị em họ.

Tháng 07 năm 2011, chị có ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Canon Việt Nam; Chị làm đến tháng tháng 02 năm 2012 thì xin thôi việc và được công ty chấp nhận. Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho chị đến tháng 02 năm 2012 theo sổ bảo hiểm số 2711028432. Trong quá trình làm việc tại công ty chị đã nộp giấy khám sức khỏe, đơn xin việc, giấy khai sinh, chứng minh thư nhân dân, sổ hộ khẩu công chứng, chứng thực cho công ty.

Trong thời gian trên do không hiểu biết pháp luật nên tháng 09 năm 2011 chị có cho chị Đỗ Thị T (là chị gái họ của chị) mượn chứng minh nhân dân của chị để làm hồ sơ xin việc tại Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam (viết tắt là Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam) do ông K là người đại diện. Tháng 09 năm 2011 Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam đã ký hợp đồng với chị Đỗ Thị T và đã đóng bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của pháp luật đến tháng 01 năm 2012 thì chị T đã xin thôi việc. Tuy nhiên sổ bảo hiểm số 2711031160 cấp tại Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam của chị T lại mang tên Đỗ Thị H.

Tháng 04 năm 2012 chị có ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Hayakawa Electionics Việt Nam, chị làm đến hết tháng 07 năm 2013 thì chị xin nghỉ việc và được Công ty chấp nhận. Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho chị từ tháng 05 năm 2012 đến hết tháng 07 năm 2013 theo số sổ bảo hiểm 2712020705.

Tháng 09 năm 2013 chị có ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Microsoft Mobile Việt Nam và tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp với số sổ bảo hiểm 2712020705. Từ tháng 10 năm 2015 đến tháng 01 năm 2016 chị nghỉ thai sản. Sau thời gian nghỉ thai sản công ty đã không gia hạn hợp đồng nữa nên chị đã nghỉ việc. Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho chị từ tháng 10 năm 2013 đến hết tháng 01 năm 2016 theo số sổ bảo hiểm 2712020705.

Tháng 09 năm 2017, chị có ký hợp đồng lao động với Công ty Samsung Display Việt Nam và tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp với số sổ bảo hiểm 2711028432. Đến tháng 8 năm 2024 chị nghỉ việc tại Công ty Samsung Display Việt Nam và được Công ty báo lại là không chốt được quá trình đóng bảo hiểm do chị bị trùng quá trình đóng bảo hiểm xã hội với số sổ 2711031160 cấp tại Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam của chị T lại mang tên chị là Đỗ Thị H từ tháng 10 năm 2011 đến tháng 01 năm 2012 nhưng trên thực tế chị không làm việc ở công ty Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam.

Chị đã được Tòa án giải thích về hậu quả của hợp đồng vô hiệu, chị không có ý kiến, yêu cầu gì.

Nay chị đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty TNHH Sumitomo Electric Interconnect Products Việt Nam (viết tắt là Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam) với chị Đỗ Thị T do mượn hồ sơ tên chị Đỗ Thị H vô hiệu một phần đối với phần thông tin người lao động và giải quyết hậu quả của việc tuyên bố hợp dồng vô hiệu một phần để hiệu chỉnh hồ sơ Bảo hiểm xã hội, cấp lại hoặc cấp mới sổ Bảo hiểm xã hội đối với chị và chị Đỗ Thị T. Chị xin vắng mặt các buổi làm việc và tại tất cả các phiên họp. Ngoài ra chị không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đỗ Thị T trình bày:

Chị và chị Đỗ Thị H, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn PN, xã P, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh là chị em họ.

Tháng 08 năm 2011 do thiếu hiểu biết về pháp luật nên chị có mượn chứng minh nhân dân của chị Đỗ Thị H, sinh năm 1991 để làm hồ sơ xin việc làm tại Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam do ông K là người đại diện, lý do chị mượn chứng minh nhân dân là khi đó chị chưa đủ 18 tuổi. Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội cho chị theo đúng quy định của pháp luật đến tháng 01 năm 2012 thì chị xin nghỉ việc. Tuy nhiên số bảo hiểm số 2711031160 cấp tại Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam của chị lại mang tên Đỗ Thị H.

Cùng thời điểm đó, chị Đỗ Thị H đang ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Canon Việt Nam.

Đến tháng 8 năm 2024, chị H được thông báo rằng chị H có 2 sổ bảo hiểm xã hội số 2711028432 cấp tại Công ty TNHH Canon Việt Nam và sổ bảo hiểm xã hội số 2711031160 cấp tại Công ty TNHH Sumitomo cùng đóng bảo hiểm từ tháng 10 năm 2011 đến tháng 01 năm 2012 nhưng thực tế chị H chỉ làm việc tại Công ty TNHH Canon Việt Nam và không làm việc tại Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam.

Chị đã được Tòa án giải thích về hậu quả hợp đồng vô hiệu, chị không có ý kiến yêu cầu gì.

Nay chị đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty TNHH Sumitomo với chị do mượn hồ sơ mang tên chị Đỗ Thị H là vô hiệu một phần đối với phần thông tin người lao động và giải quyết hậu quả của việc tuyên bố hợp đồng vô hiệu một phần để hiệu chỉnh hồ sơ Bảo hiểm xã hội, cấp lại hoặc cấp mới sổ Bảo hiểm xã hội đối với chị và chị Đỗ Thị H. Chị xin vắng mặt tại các buổi làm việc và tất cả các phiên họp. Ngoài ra chị không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

2. Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN do ông K là người đại diện trình bày:

Sau khi kiểm tra, hiện nay Công ty không còn lưu trữ hồ sơ của công nhân viên làm việc tại công ty từ năm 2012 trở về trước. Vì vậy công ty không thể xác

nhận có công nhân tên Đỗ Thị H, sinh năm 1991; có địa chỉ: Thôn PN, xã P, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh có sổ BHXH số 2711031160 có làm việc tại Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam hay không.

Đến nay chị Đỗ Thị H có yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam với chị Đỗ Thị T là vô hiệu do mang tên chị Đỗ Thị H. Công ty xác định không liên quan gì đến yêu cầu trên nên từ chối tham gia tố tụng và xin vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên họp. Phía Công ty không có ý kiến, yêu cầu gì.

3. Đại diện của Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh trình bày:

Hồ sơ giấy tờ đối với số sổ 2711028432 mang tên Đỗ Thị H được cấp tại Công ty TNHH Canon Việt Nam do Văn phòng Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh quản lý thu.

Hồ sơ giấy tờ đối với số sổ BHXH 2711031160 mang tên Đỗ Thị H tham gia BHXH tại Công ty TNHH SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCT Việt Nam do Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du quản lý thu.

Số sổ BHXH 2711028432 và số sổ BHXH 2711031160 đều mang tên Đỗ Thị H là đúng. Nguyên nhân là do Công ty TNHH SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCT Việt Nam báo tăng tham gia BHXH cho bà Đỗ Thị H theo Hợp đồng lao động số SEPV-1-04197 ngày 17/09/2011 với số sổ BHXH 2711031160 từ tháng 10/2011 đến tháng 01/2012. Công ty TNHH Canon Việt Nam báo tăng tham gia BHXH cho bà Đỗ Thị H với số sổ BHXH 2711028432 từ tháng 08/2011 đến tháng 02/2012. Như vậy, thời gian đóng trùng là từ tháng 10/2011 đến 01/2012. Do 2 số sổ được khai báo tham gia BHXH ở 2 công ty khác nhau và đóng bảo hiểm xã hội ở cơ quan khác nhau, khi đó phần mềm chỉ mang tính nội bộ, phạm vi quản lý hẹp, không phát hiện được sự trùng lặp trên hệ thống nên đã xảy ra tình trạng đóng trùng. Đến khi phần mềm được thống nhất quản lý tập trung đã có sự cảnh báo hồ sơ trùng trên hệ thống nên đã phát hiện bà Đỗ Thị H đóng BHXH cùng một thời điểm (từ tháng 10 năm 2011 đến tháng 01 năm 2012) ở 2 công ty nêu trên. Để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, khi có đủ căn cứ theo quy định, bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du đề nghị Tòa án nhân dân huyện giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy việc cung cấp chứng cứ đối với thời gian công tác của bà Đỗ Thị H do bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du quản lý đã đủ theo yêu cầu của Tòa án, đồng thời do đặc thù tính chất công việc của bảo hiểm xã hội rất nhiều, đơn vị xin vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên họp mà tòa triệu tập.

Tại phiên họp, người yêu cầu chị Đỗ Thị H vắng mặt và có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN có người đại diện theo pháp luật ông K xin vắng mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Chị Đỗ Thị T, Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Tiên Du phát biểu:

- Căn cứ khoản 1, Điều 33; Điều 35; điểm v khoản 2, Điều 39; Điều 149; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 6, khoản 1 Điều 30, Điều 33 của Bộ luật Lao động năm 1994;

- Căn cứ các Điều 15; Điều 16; Điều 17; Điều 49; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật Lao động 2019;

- Căn cứ các Điều 117; Điều 127 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 1, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Đỗ Thị H: Tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN với chị Đỗ Thị H (do chị Đỗ Thị Thúy Anh ký) là vô hiệu.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu: Xác nhận chị Đỗ Thị H có duy nhất 01 Sổ bảo hiểm xã hội số số 2711028432 do chị H nộp trong quá trình lao động tại Công ty TNHH Canon Việt Nam. Chị Đỗ Thị T, chị Đỗ Thị H và Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN có quyền đến Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để hiệu chỉnh hồ sơ bảo hiểm xã hội, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH cho chị Đỗ Thị T, chị Đỗ Thị H với thời gian chị T mượn hồ sơ của chị H để làm việc và tham gia BHXH theo Sổ bảo hiểm xã hội số 2711031160.

Về lệ phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu lệ phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu chị Đỗ Thị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu quy định tại khoản 1, Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 17/09/2011, Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN và người lao động là chị Đỗ Thị T (dưới tên Đỗ Thị H) có ký hợp đồng lao động chức vụ là Công nhân (do chị Đỗ Thị T mượn hồ sơ của chị Đỗ Thị H) làm việc tại Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN, có địa chỉ tại: Lô 3, đường TS 6, KCN TS, xã H, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du theo quy định tại điểm v, khoản 2, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu của chị Đỗ Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT

PRODUCTS VN với chị Đỗ Thị T (dưới tên chị Đỗ Thị H) là vô hiệu một phần. Về hợp đồng lao động, đại diện Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN xác định: *"Công ty không còn lưu trữ hồ sơ của công nhân viên làm việc tại công từ từ năm 2012 trở về trước. Công ty không thể xác nhận có công nhân tên Đỗ Thị H, sinh năm 1991; có địa chỉ: Thôn PN, xã P, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh có sổ BHXH số 2711031160 có làm việc tại Công ty TNHH Sumitomo Việt Nam hay không"* tuy nhiên căn cứ Công văn số: 756/BHXH-CV ngày 25/11/2024 của Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du cung cấp thì: *"Công ty TNHH SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCT Việt Nam báo tăng tham gia BHXH cho bà Đỗ Thị H theo Hợp đồng lao động số SEPV-1-04197 ngày 17/09/2011 với số sổ BHXH 2711031160 từ tháng 10/2011 đến tháng 01/2012"* và cung cấp hợp đồng lao động kèm theo. Chị Đỗ Thị H và chị Đỗ Thị T đều xác nhận giao kết hợp đồng lao động giữa Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN với chị Đỗ Thị T (dưới tên chị Đỗ Thị H) là từ tháng 10 năm 2011 đến tháng 01 năm 2012 nên xác định trên thực tế chị T đã được Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN nhận vào làm việc, có hưởng lương, có đóng BHXH, BHYT,.... theo quy định, ngoài những thông tin cá nhân của người lao động ghi trong Hợp đồng lao động thì các thông tin còn lại đều phù hợp với quy định của pháp luật và đã được các bên giao kết hợp đồng (Người lao động và người sử dụng lao động) thực hiện đầy đủ.

Xét thấy việc chị Đỗ Thị T mượn hồ sơ tên chị Đỗ Thị H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN là không trung thực khi giao kết hợp đồng, tuy nhiên việc không trung thực khi giao kết hợp đồng của chị T là do thiếu hiểu biết pháp luật, chị T thực sự có đi làm, có hưởng lương và tham gia BHXH, BHYT,... đã được thụ hưởng các chế độ. Các bên thực hiện hợp đồng từ tháng 10 năm 2011 đến tháng 01 năm 2012 nên pháp luật áp dụng là Bộ luật lao động năm 1994, theo đó người lao động phải là cá nhân thì ít nhất phải đủ 18 tuổi và trực tiếp ký kết hợp đồng lao động với người sử dụng lao động, người dưới tên H không ký trực tiếp với công ty mà chị T ký với công ty là vi phạm nguyên tắc trung thực, vi phạm các quy định tại Điều 6, khoản 1 Điều 30, Điều 33 của Bộ luật Lao động năm 1994 nên Hợp đồng lao động vô hiệu. Đến nay các chứng cứ đã được làm rõ, các bên đương sự đều thừa nhận, do đó xét yêu cầu của chị Đỗ Thị H là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên cần chấp nhận.

Giải quyết hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ: Toà án đã tiến hành giải thích của việc tuyên bố hợp đồng vô hiệu cho các đương sự, chị H, chị Thúy Anh không có yêu cầu gì; đại diện Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN xác định: Công ty không còn lưu trữ hồ sơ của công nhân viên làm việc tại công ty từ năm 2012 trở về trước. Công ty không thể xác nhận có công nhân tên Đỗ Thị H, sinh năm 1991; có địa chỉ: Thôn PN, xã P, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh có sổ BHXH số 2711031160 có làm việc tại Công

ty TNHH Sumitomo Việt Nam hay không và phía Công ty không có ý kiến, yêu cầu gì.

Theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật lao động năm 2019, thì "Hai bên tiến hành sửa đổi, bổ sung phần của hợp đồng lao động bị tuyên bố vô hiệu để phù hợp với thỏa ước lao động tập thể hoặc pháp luật về lao động". Tuy nhiên, Hợp đồng lao động giao kết giữa chị Đỗ Thị T (mượn tên chị Đỗ Thị H) với Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN đã chấm dứt từ tháng 01 năm 2012. Do đó, chị Đỗ Thị T, chị Đỗ Thị H và Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới số BHXH đối với thời gian chị Thúy Anh mượn hồ sơ của chị H để làm việc và tham gia BHXH.

Về lệ phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu lệ phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 33; Điều 35; điểm v, khoản 2, Điều 39; Điều 149; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 6, khoản 1 Điều 30, Điều 33 của Bộ luật Lao động năm 1994;

Căn cứ các Điều 15; Điều 16; Điều 17; Điều 49; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật Lao động 2019;

Căn cứ các Điều 117; Điều 127 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa người sử dụng lao động: Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN với người lao động chị Đỗ Thị T (dưới tên chị Đỗ Thị H) ngày 17/09/2011 là vô hiệu toàn bộ.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ: Chị Đỗ Thị H, chị Đỗ Thị T và Công ty SUMITOMO ELECTRIC INTERCONNECT PRODUCTS VN có quyền đến Bảo hiểm xã hội huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới số BHXH đối với thời gian chị T mượn hồ sơ của chị H để làm việc và tham gia BHXH.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc lao động sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng BLTU/23 số 0001601 ngày 23/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc lao động trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc lao động trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND, TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Tiên Du;
- Chi cục THADS Tiên Du;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS- VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Đỗ Cường Dũng